

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÔNG LÔ  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 28 tháng 9 năm 2021  
V/v: "Tranh chấp về thay đổi người  
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đặng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bằng

2. Ông Đặng Tiến Vinh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thanh Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Sông Lô xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2021/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2021 về tranh chấp: "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐST - HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984; Địa chỉ: Khu 2B, xã X, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ (có mặt);

Bị đơn: Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1962; Địa chỉ: Thôn Y, xã T, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện, những lời khai tiếp theo và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày: Năm 2020 chị và anh Dương Tiến N đã giải quyết ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 21/2020/QĐST-HNGĐ ngày 19/3/2020 của TAND huyện Sông Lô đã giải quyết ly hôn giữa chị và anh Ngọc và về con chung thì chị và anh N có thỏa thuận anh N được trực tiếp nuôi con Dương Quốc K, sinh ngày 10/12/2010; chị được trực tiếp nuôi con

Dương Quốc B, sinh ngày 26/5/2008. Sau khi ly hôn cháu K do anh N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Đến ngày 07/3/2021 anh N chết và sau khi anh N chết cháu K tiếp tục ở với bà Đỗ Thị L (là bà nội của cháu). Chị đã sang gặp bà L và gia đình rất nhiều lần để xin đón cháu K về nuôi dưỡng vì hiện nay cháu K bị bệnh trĩ, sức khỏe kém phải thường xuyên đưa đi khám và điều trị. Bà L không đồng ý với lý do bà vẫn còn khỏe để lo cho cháu K và khi Tòa án giải quyết ly hôn đã giao con cho anh N nuôi dưỡng, dù anh N có chết cũng không thay đổi được quyền nuôi con của anh N. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi cho cháu K được chăm sóc nuôi dưỡng, học tập tốt cũng như có điều kiện chữa bệnh cho cháu K. Chị đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho chị được đón cháu K về để trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu K.

Bị đơn bà Đỗ Thị L vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình giải quyết tại Tòa án trình bày: Chị T kết hôn với anh Dương Tiến N (là con trai bà) năm 2007, quá trình vợ chồng chung sống xảy ra mâu thuẫn, tháng 3/2020 chị T đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sông Lô giải quyết ly hôn, nuôi con. Chị T và anh N ly hôn, Tòa án giao cho chị T nuôi dưỡng cháu Dương Quốc B, sinh năm 2008; giao cho anh N nuôi dưỡng cháu Dương Quốc K, sinh năm 2010. Đến tháng 3 năm 2021 anh N chết và hiện tại cháu K đang ở với bà từ khi bố cháu chết. Bà khẳng định bà đủ điều kiện chăm sóc và nuôi dưỡng cháu học tập phát triển tốt, đầy đủ nhất. Ngày 15/6/2021 chị T lừa bà sang đón cháu K sang chơi ông bà ngoại và giữ cháu ở lại không đưa cháu về với gia đình, bà có liên lạc với cháu K nhưng chị T không cho cháu nghe điện thoại của bà. Nay chị T có đơn đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con và đề nghị Tòa án giao cháu K cho chị T nuôi dưỡng bà không đồng ý vì chị T đi làm công nhân suốt ngày, không có nơi ở ổn định hiện tại vẫn phải đi ở nhờ nhà em trai của chị T.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại UBND xã Tứ Yên thể hiện sau khi anh Ngọc chết thì cháu Khánh ở cùng bà Liên (bà nội) và hiện nay cháu đang ở cùng bà L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với người tham gia tố tụng nguyên đơn chị Thảo đã chấp hành đúng các quy

định của pháp luật. Bị đơn bà L chưa chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Giao cháu Dương Quốc K, sinh ngày 10/12/2010 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi. Về án phí: Chị T phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa bị đơn bà Đỗ Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà Liên.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo quy định tại khoản 8 Điều 28 Luật Hôn nhân và gia đình.

được quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; bị đơn đều có nơi cư trú tại thôn Y, xã T, huyện Sông Lô do vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 21/2020/QĐST-HNGĐ ngày 19/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc quyết định chị T và anh Dương Tiến N thuận tình ly hôn, chị T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Dương Quốc B, sinh ngày 26/5/2008; anh N được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dương Quốc K, sinh ngày 10/12/2010. Sau khi anh N chết, thì chị T đương nhiên được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, giám hộ hoặc đại diện cho cháu K theo quy định tại

khoản 1 Điều 68, khoản 2, 3 Điều 69 Luật Hôn nhân và gia đình. Quá trình giải quyết vụ án chị T trình bày nhiều lần đến nhà bà L xin đón cháu K về nuôi dưỡng vì hiện nay cháu K bị bệnh trĩ, sức khỏe kém phải thường xuyên đưa đi khám và điều trị nhưng bà L không đồng ý với lý do bà vẫn còn khỏe để lo cho cháu K và khi Tòa án giải quyết ly hôn đã giao con cho anh N nuôi dưỡng, dù anh N có chết cũng không thay đổi được quyền nuôi con của anh N.

Xét về điều kiện hiện tại của nguyên đơn thấy rằng chị T có nơi ở và công việc, thu nhập ổn định với mức lương hàng tháng khoảng 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng. Chị T cũng không thuộc trường hợp bị hạn chế quyền của mẹ đối với con chưa thành niên quy định tại khoản 1 Điều 85 Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó chị T có đầy đủ điều kiện là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu K. Do vậy, yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: *Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con* và Điều 58, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí. Bị đơn phải chịu nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 147, Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử:***

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thảo. Buộc bà Đỗ Thị Liên giao cháu Dương Quốc Khánh, sinh ngày 10/12/2010 cho chị Thảo được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2. Về án phí: Bà Đỗ Thị L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền 300.000đ tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0009354 ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sông Lô.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS huyện Sông Lô;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Khương Đặng Khánh Hằng**

